

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL SEED GROUP
JOINT STOCK COMPANY**

Số/No.: 01 /CBTT-VINASEED

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2026
Hanoi, January 05, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM / Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức /Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

- Mã chứng khoán/ Stock code: NSC
- Địa chỉ /Address: Số 1, phố Lương Đình Của, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0243.852.3294 Fax: 0243.852.7996
- E-mail: nsc@vinaseed.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố /Contents of disclosure:

CTCP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam công bố Nghị quyết số 03/NQ-VINASEED-HĐQT ngày 05/01/2026 về việc phê duyệt giao dịch với Người có liên quan trong năm 2026.

Vietnam National Seed Group Joint Stock Company announces Resolution No. 03/NQ-VINASEED-BOD dated January 05, 2026 on approval of transactions with Related Parties in 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/01/2026 tại đường dẫn <https://vinaseed.com.vn>. /This information was published on the company's website on January 05, 2026, as in the link <https://vinaseed.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Nghị quyết số 03 ngày 05/01/2026
Resolution No. 03 dated Jan 05, 2026

**Đại diện tổ chức
Organization representative**

Người được UQ CBTT
Person authorized to disclose information

THỦ KÝ CÔNG TY



BÙI ĐÌNH LONG

Số/No: 03/NQ-VINASEED-HĐQT

Hà Nội, ngày 05. tháng 01 năm 2026
Hanoi, January 05, 2026

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS

V/v: *Phê duyệt giao dịch với Người có liên quan trong năm 2026*
Re: *Approval of transactions with Related Parties in 2026*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM
BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM NATIONAL SEED GROUP JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ:

Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
Enterprises law No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated 11 January 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated 17 June 2025;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated 29 November 2024;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;
Government Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2025 detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, as amended and supplemented by Decree No. 245/2025/ND-CP dated 11 September 2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty");
The Charter of Vietnam National Seed Group Joint Stock Company ("Company");

QUYẾT NGHỊ DECISIONS

Điều 1. Chấp thuận giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan (sau đây gọi chung là Giao dịch có liên quan) có giá trị nhỏ hơn 20% tổng tài sản của Công ty, hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 20% tổng tài sản của Công ty, tính theo Báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất được kiểm toán, với các điều kiện sau:

Article 1: Approve transactions between the Company and Related Parties (hereinafter collectively referred to as Related-Party Transactions) with a value of less than 20% of the Company's total assets, or transactions that result in the aggregate transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction being less than 20% of the Company's total assets, based on the most recent audited consolidated financial statements, subject to the following conditions:

- Giao dịch được thực hiện trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất;
The transaction shall be conducted in the best interests of the Company, and its terms and conditions shall be no less favorable than comparable terms offered by independent parties;
- Giao dịch được thực hiện theo giá thị trường, đảm bảo quyền lợi của các bên có liên quan;
The transaction shall be conducted on a market basis, ensuring the legitimate rights and interests of the relevant parties;
- Khi tiến hành giao dịch, công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản.

Upon conducting the transaction, the Company must enter into a written contract.

Điều 2. Danh sách chi tiết Người liên quan và phạm vi các giao dịch được diễn giải tại Phụ lục đính kèm. Thời điểm giao dịch: Trong năm 2026.

Article 2: The detailed list of Related Parties and the scope of transactions is set out in the attached Appendix. Transaction period: during 2026.

Điều 3: Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định các nội dung và tổ chức triển khai ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan theo quy định của Công ty và pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích cho Công ty.

Article 3: Authorize the Chairwoman of the Board of Directors to decide on relevant matters and to organize the execution and implementation of contracts/transactions with Related Parties in accordance with the Company's regulations and applicable laws, ensuring the Company's rights and interests.

Căn cứ theo từng giao dịch, Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyền ủy quyền lại cho cá nhân khác ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan nhưng phải đảm bảo tuân thủ quy định của Công ty và pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích cho Công ty.

Depending on each transaction, the Chairwoman of the Board of Directors may further delegate to another individual to sign and implement contracts/transactions with Related Parties, provided that compliance with the Company's regulations and applicable laws is ensured and the Company's rights and interests are protected.

Điều 4. Trường hợp thực hiện các giao dịch với Người có liên quan chưa được liệt kê tại Phụ lục, Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét, chấp thuận và báo cáo Hội đồng quản trị, trừ các giao dịch có liên quan đến Chủ tịch Hội đồng quản trị, với điều kiện tương tự tại Điều 1.

Article 4. For Related-Party Transactions not listed in the Appendix, the Board of Directors authorizes the Chairwoman of the Board of Directors to review and approve and to report to the Board of Directors, except for transactions related to the Chairwoman of the Board of Directors, subject to conditions similar to those in Article 1.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOD
CHỦ TỊCH/CHAIRWOMAN



NGUYỄN THỊ TRÀ MY

PHỤ LỤC
APPENDIX

DANH SÁCH GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
LIST OF TRANSACTIONS WITH RELATED PARTIES

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
1.	CTCP Giống cây trồng miền Nam <i>Southern Seed Joint Stock Company</i>	0302634683, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 31/10/2025, Nơi cấp Sở Tài chính TP HCM <i>0302634683, 13th amended registration dated 31 Oct 2025, issued by HCMC Department of Finance</i>	282 Lê Văn Sỹ P1, Quận Tân Bình, TP HCM <i>282 Le Van Sy, Ward 1, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City</i>	- Công ty con sở hữu trực tiếp; <i>- Directly owned subsidiary</i>	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; <i>Lending/borrowing & financial support contract</i> - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts</i> - Hợp đồng bảo lãnh. <i>Guarantees contract</i> - Hợp đồng thuê/cho thuê tài sản; <i>Asset lease/lease-out contract</i> - Hợp đồng chỉ định phân phối sản phẩm. <i>Distribution appointment contract</i> - Thoả thuận thu hộ, chi hộ chi phí mua sắm hàng hoá, dịch vụ, chi phí hoạt động ... <i>Collection and disbursement agreement for expenses related to the purchase of goods, services, operating costs, etc.</i>
2.	Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam	1402133347, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 10/07/2025; nơi cấp Sở Tài chính	Cụm Công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, tỉnh Đồng Tháp	- Công ty con sở hữu trực tiếp; <i>- Directly owned subsidiary</i>	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; <i>Lending/borrowing & financial support contract</i>

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
	Vietnam Rice Company Limited	tỉnh Đồng Tháp 1402133347, 3rd amended registration dated 10 Jul 2025; issued by Dong Thap Department of Finance	Truong Xuan Industrial Cluster, Truong Xuan Commune, Dong Thap Province	- Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT Nguyễn Trung Dũng The company related to BOD member Nguyen Trung Dung	- Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts</i> - Hợp đồng bảo lãnh. <i>Guarantees contract</i> - Hợp đồng thuê/cho thuê tài sản; <i>Asset lease/lease-out contract</i> - Hợp đồng chỉ định phân phối sản phẩm. <i>Distribution appointment contract</i> - Thỏa thuận thu hộ, chi hộ chi phí mua sắm hàng hoá, dịch vụ, chi phí hoạt động ... - <i>Collection and disbursement agreement for expenses related to the purchase of goods, services, operating costs, etc.</i>
3.	Công ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu Nông sản Việt Nam Vietnam National Agrifood Investment And Export Import Company Limited	1402184380, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 08/10/2025; nơi cấp Sở tài chính tỉnh Đồng Tháp 1402184380, 2nd amended registration dated 08 Oct 2025; issued by Dong Thap Department of Finance	Cụm công nghiệp Trườn Xuân, xã Trườn Xuân, tỉnh Đồng Tháp Truong Xuan Industrial Cluster, Truong Xuan Commune, Dong Thap Province	- Công ty con sở hữu gián tiếp; - Indirectly owned subsidiary	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; <i>Lending/borrowing & financial support contract</i> - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts</i> - Hợp đồng bảo lãnh. <i>Guarantees contract</i> - Hợp đồng thuê/cho thuê tài sản; <i>Asset lease/lease-out contract</i> - Hợp đồng chỉ định phân phối sản phẩm. <i>Distribution appointment contract</i> - Thỏa thuận thu hộ, chi hộ chi phí mua sắm hàng hoá, dịch vụ, chi phí hoạt động ...

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
					- Collection and disbursement agreement for expenses related to the purchase of goods, services, operating costs, etc.
4.	Công ty cổ phần Đầu tư & Phát triển Vinaseed Hà Nội Vinaseed Hanoi Development And Investment Joint Stock Company	0500437239, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 30/09/2025; nơi cấp Sở tài chính Hà Nội 0500437239, 17th amended registration dated 30 Sep 2025; issued by Hanoi Department of Finance	Số 02, phố Ba La, phường Phú Lương, TP Hà Nội Số 02, phố Ba La, phường Phú Lương, TP Hà Nội No. 02 Ba La St., Phu Luong Ward, Hanoi	- Công ty con sở hữu trực tiếp; - Directly owned subsidiary	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ Sale/purchase of goods/services contract - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; Lending/borrowing & financial support contract - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất Investment/production cooperation contracts - Hợp đồng bảo lãnh. Guarantees contract - Hợp đồng thuê/cho thuê tài sản; Asset lease/lease-out contract - Hợp đồng chỉ định phân phối sản phẩm. Distribution appointment contract - Thỏa thuận thu hộ, chi hộ chi phí mua sắm hàng hoá, dịch vụ, chi phí hoạt động ... - Collection and disbursement agreement for expenses related to the purchase of goods, services, operating costs, etc.
5.	CTCP Giống cây trồng Trung ương Quảng Nam National Seed Joint	4000107543; Đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 15/05/2023; nơi cấp Sở KHĐT tỉnh Quảng Nam 4000107543; 5th amended registration	Km 943 quốc lộ 1A, thôn Bồ Mưng 1, Xã Điện Thắng Bắc, Thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam Km 943 National Highway 1A, Bo	- Công ty con sở hữu trực tiếp; - Directly owned subsidiary - Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ Sale/purchase of goods/services contract - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; Lending/borrowing & financial support contract - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất Investment/production cooperation contracts - Hợp đồng bảo lãnh.

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
	Stock Company	dated 15 May 2023; issued by Department of Planning and Investment of Quang Nam Province	Mung 1 Hamlet, Dien Thang Bac Commune, Dien Ban Town, Quang Nam province	Nguyễn Trung Dũng - The company related to BOD member Nguyen Trung Dung	<i>Guarantees contract</i> - Hợp đồng thuê/cho thuê tài sản; <i>Asset lease/lease-out contract</i> - Hợp đồng chỉ định phân phối sản phẩm. <i>Distribution appointment contract</i> - Thoả thuận thu hộ, chi hộ chi phí mua sắm hàng hoá, dịch vụ, chi phí hoạt động ... - <i>Collection and disbursement agreement for expenses related to the purchase of goods, services, operating costs, etc.</i>
6.	Công ty CP Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Công nghệ cao Hà Nam Ha Nam High Tech Agricultural Development And Investment Joint Stock Company	0700778275, Cấp lần đầu: 04/10/2016; Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hà Nam 0700778275, First issued: 04 Oct 2016; issued by Department of Planning and Investment of Hanam province	Xóm 2, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam Hamlet 2, Nhan Khang Commune, Ly Nhan District, Ha Nam	- Công ty con sở hữu trực tiếp; - Directly owned subsidiary	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; <i>Lending/borrowing & financial support contract</i> - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts</i> - Hợp đồng bảo lãnh. <i>Guarantees contract</i> - Hợp đồng thuê/cho thuê tài sản; <i>Asset lease/lease-out contract</i> - Hợp đồng chỉ định phân phối sản phẩm. <i>Distribution appointment contract</i> - Thoả thuận thu hộ, chi hộ chi phí mua sắm hàng hoá, dịch vụ, chi phí hoạt động ... - <i>Collection and disbursement agreement for expenses related to the purchase of goods, services, operating costs, etc.</i>

TT / No.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
7.	Công ty cổ phần Tập đoàn PAN The Pan Group Joint Stock Company	0301472704 0301472704	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam Lot A1-9, VL3 Rd., Vinh Loc 2 IZ, Long Hiep Commune, Ben Luc Dist., Long An, Viet Nam	- Công ty mẹ tối cao. - Ultimate parent company - Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Trà My - The company related to BOD member Nguyen Thi Tra My	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; <i>Lending/borrowing & financial support contract</i> - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts</i> - Hợp đồng bảo lãnh. <i>Guarantees contract</i>
8.	Công ty Cổ phần PAN FARM Pan Farm Joint Stock Company	0107519768 cấp ngày 28/07/2016 tại Sở KH&ĐT Hà Nội 0107519768 issued 28 Jul 2016 by Department of Planning and Investment of Hanoi	Tầng 15, tòa ICON4, 243A Đê La Thành, phường Láng, TP. Hà Nội 15F, ICON4 Building, 243A De La Thanh, Lang Ward, Hanoi	- Công ty mẹ - Parent company - Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Trà My, Nguyễn Ngọc Anh và Trần Đình Long - The company related to BOD member Nguyen Thi Tra My, Nguyen Ngoc	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; <i>Lending/borrowing & financial support contract</i> - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts</i> - Hợp đồng bảo lãnh. <i>Guarantees contract</i>

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
				Anh and Tran Dinh Long	
9.	Công ty Cổ phần PAN HULIC Pan-Hulic Joint Stock Company	5801302604 cấp ngày 26/02/2016 tại Sở KH&ĐT Lâm Đồng 5801302604 issued 26 Feb 2016 by Department of Planning and Investment of Lam Dong province	Thôn Tân Lâm, Xã Phú Sơn Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng Tan Lam Hamlet, Phu Son Commune, Lam Ha District, Lam Dong	- Công ty trong cùng tập đoàn - Same group company	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng vay/cho vay, hỗ trợ tài chính; <i>Lending/borrowing & financial support contract</i> - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts</i> - Hợp đồng bảo lãnh. <i>Guarantees contract</i>
10.	Công ty cổ phần khử trùng Việt Nam Viet Nam Fumigation Joint Stock Company	0302327629 cấp ngày 03/07/2001 tại Sở KH&ĐT TP. HCM 0302327629 issued 03 Jul 2001 by Department of Planning and Investment of HCMC	29 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP. HCM 29 Ton Duc Thang, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City	- Công ty có cùng Công ty mẹ - Under the same parent company	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>
11.	Công ty cổ phần CSC Việt Nam Viet Nam CSC Joint Stock Company	010295647 cấp ngày 02/08/2010 tại Sở KH&ĐT Hà Nội 010295647 issued 02 Aug 2010 by Department of Planning and	Tầng 16, toà tháp ICON4, 243A Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội 16F, ICON4 Tower, 243A De La Thanh, Dong Da, Hanoi	- Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Trà My - The company related to BOD	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng thuê/cho thuê tài sản; <i>Asset lease/lease-out contract</i>

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
		Investment of Hanoi		member Nguyen Thi Tra My	
12.	Công ty cổ phần Chế biến hàng xuất khẩu Long An Food Processing Export Joint Stock Company	1100107301 cấp ngày 01/01/2000 tại Sở KH&ĐT Long An 1100107301 issued 01 Jan 2000 by Department of Planning and Investment of Long An province	Số 81 B, Quốc lộ 62, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh No. 81B, National Highway 62, Long An Ward, Tay Ninh Province	- Công ty có cùng Công ty mẹ tối cao - Under the same ultimate parent company	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>
13.	Công ty cổ phần Thủy sản 584 Nha Trang Seaproduct Joint Stock Company	4200636551 cấp ngày 02/03/2006 tại Sở KH&ĐT Khánh Hòa 4200636551 issued 02 Mar 2006 by Department of Planning and Investment of Khanh Hoa province	1210 Lê Hồng Phong, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa 1210 Le Hong Phong, Nam Nha Trang Ward, Khanh Hoa province	- Công ty có cùng Công ty mẹ tối cao - Under the same ultimate parent company	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>
14.	Công ty cổ phần thực phẩm Sao Ta	2200208753 cấp ngày 30/6/2016 tại Sở KH&ĐT Sóc Trăng	Số 750 Đường Võ Văn Kiệt, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	- Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Trà	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
	Sao Ta Foods Joint Stock Company	2200208753 issued 30 Jun 2016 by Department of Planning and Investment of Soc Trang province	No. 750 Vo Van Kiet, Phu Loi Ward, Can Tho City, Viet Nam	My - The company related to BOD member Nguyen Thi Tra My	
15.	Công ty cổ phần Thực phẩm Khang An Khang An Foods Joint Stock Company	2200780985 cấp ngày 19/08/2020 tại Sở KH&ĐT Sóc Trăng 2200780985 issued 19 Aug 2020 by Department of Planning and Investment of Soc Trang province	Lô B, KCN An Nghiệp, xã An Hiệp, Huyện Châu Thành, Sóc Trăng Lot B, An Nghiep Industrial zone, An Hiep Commune, Chau Thanh District, Soc Trang province	- Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Trà My - The company related to BOD member Nguyen Thi Tra My	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>
16.	Công ty cổ phần Cà Phê Golden Beans Golden Beans Coffee Joint Stock Company	0314681060 cấp ngày 16/10/2017 tại Sở KH&ĐT TP. HCM 0314681060 issued 16 Oct 2017 by Department of Planning and Investment of HCMC	27 Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, TP. HCM 27 Luu Van Lang, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City	- Công ty cùng Công ty mẹ Tối cao - Under the same ultimate parent company	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>
17.	Công ty TNHH	0109335406 cấp ngày 18/09/2020 tại	Tầng 15, toà tháp ICON4, 243A Đê La	- Công ty liên quan tới Thành	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
	Thương mại COCO FOOD COCO FOOD CO., LTD	Sở KH&ĐT Hà Nội 0109335406 issued 18 Sep 2020 by Department of Planning and Investment of Hanoi	Thành, Đống Đa, Hà Nội 15F, ICON4 Tower, 243A De La Thanh, Dong Da, Hanoi	viên HĐQT Nguyễn Thị Trà My - The company related to BOD member Nguyen Thi Tra My	
18.	Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI (SSIAM) SSI Asset Management Company Limited (SSIAM)	19/UBCK-GP cấp ngày 03/8/2007 bởi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước License No. 19/UBCK-GP dated 03 Aug 2007 issued by the State Securities Commission	Tầng 5, Tòa nhà số 1C Ngô Quyền, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội 5F, Building 1C Ngo Quyen, Hoan Kiem Ward, Hanoi	- Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT Nguyễn Ngọc Anh - The company related to BOD member Nguyen Ngoc Anh	- Các loại hợp đồng quản lý đầu tư; <i>Investment management contracts</i> - Các hợp đồng, giao dịch liên quan đến nghiệp vụ kinh doanh quản lý quỹ của SSIAM được ký giữa Công ty và SSIAM theo quy định của pháp luật. <i>Contracts and transactions related to SSIAM's fund management business are signed between the Company and SSIAM in accordance with the law.</i> - Các loại hợp đồng, giao dịch mua bán chứng khoán kinh doanh (Chứng chỉ tiền gửi, chứng khoán, trái phiếu, v.v) <i>Contracts and transactions for trading securities (certificates of deposit, securities, bonds, etc.)</i> - Hợp đồng quản lý danh mục đầu tư <i>Portfolio management contracts</i>
19.	Công ty cổ phần phân phối hàng tiêu dùng PAN PAN	1101912597 cấp ngày 27/03/2019 tại Sở KH&ĐT Long An 1101912597 issued 27 Mar 2019 by Department of	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh Lot A1-9, VL3 Rd., Vinh Loc 2 IZ, My	- Công ty trong cùng tập đoàn - Same group company	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng đại lý bán hàng/phân phối sản phẩm. <i>Sales/Distribution Agency Contract</i> - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts.</i>

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
	Consumer Distribution JSC	Planning and Investment of Long An province	Yen Commune, Tay Ninh Province		
20.	Công ty cổ phần Bibica Bibica JSC	3600363970 cấp ngày 05/07/2008 tại Sở KH&ĐT HCM 3600363970 issued 05 Jul 2008 by Department of Planning and Investment of HCMC	443 Lý Thường Kiệt, Phường 8, Quận Tân Bình, TP. HCM 443 Ly Thuong Kiet, Ward 8, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City	- Công ty có cùng Công ty mẹ tối cao - Under the same ultimate parent company	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>
21.	Công ty TNHH Công nghệ sinh học Mùa Xuân Spring Biotech Company Limited	0106518955 cấp ngày 24/04/2014 tại Sở KH&ĐT Hà Nội 0106518955 issued 24 Apr 2014 by Department of Planning and Investment of Hanoi	Tầng 8, tòa nhà ELCOM, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội 8F, ELCOM Building, Duy Tan St., Cau Giay Ward, Hanoi	- Công ty trong cùng tập đoàn Same group company - Công ty liên quan tới Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Trà My The company related to BOD member Nguyen Thi Tra My	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i> - Hợp đồng đại lý bán hàng/phân phối sản phẩm. <i>Sales/Distribution Agency Contract</i> - Các loại hợp đồng hợp tác đầu tư; hợp tác sản xuất <i>Investment/production cooperation contracts.</i>
22.	CTCP thực phẩm PAN (PAN Food)	0313041011 cấp ngày 04/12/2014 tại Sở KH&ĐT Long An	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Long Hiệp, Bến	- Công ty trong cùng tập đoàn - Same group	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>

TT / N o.	Tên NCLQ / Related Party	Số giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp / Legal ID, issue/registration details	Địa chỉ / Address	Mối quan hệ / Relationship	Nội dung giao dịch phê duyệt / Scope of approved transactions
	Pan Food Joint Stock Company	0313041011 issued 04 Dec 2014 by Department of Planning and Investment of Long An province	Lức, Long An Lot A1-9, VL3 Rd., Vinh Loc 2 IZ, Long Hiep, Ben Luc, Long An	company	
23.	CTCP Xuất Nhập khẩu Thủy sản Bến Tre (ABT) Bentre Aquaproduct Import And Export Joint Stock Company	1300376365 cấp ngày 25/12/2003 tại Sở KH&ĐT Bến Tre 1300376365 issued 25 Dec 2003 by Department of Planning and Investment of Ben Tre province	Ấp 9, Xã Phú Túc, Tỉnh Vĩnh Long Hamlet 9, Phu Tuc Commune, Vinh Long Province	- Công ty trong cùng tập đoàn - Same group company	- Hợp đồng mua bán hàng hóa/ dịch vụ <i>Sale/purchase of goods/services contract</i>